

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Số: 100.8/BC-ĐHKTYTHD

V/v báo cáo kết quả khảo sát
tình hình việc làm SVTN 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 29 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Vụ Giáo dục Đại học – Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 2919/BGDĐT-GDDH ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2016 và công tác đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp và khả năng tham gia vào thị trường lao động của sinh viên sau tốt nghiệp, Trường báo cáo tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2016 như sau:

1. Thông tin chung về đối tượng khảo sát

TT	Ngành Đào tạo	Số lượng tốt nghiệp	Số lượng khảo sát
ĐẠI HỌC			
1	Điều dưỡng	199	143
2	Xét nghiệm	109	86
3	Hình ảnh	69	44
4	Phục hồi chức năng	46	29
CAO ĐẲNG			
1	Điều dưỡng	41	35
2	Hộ sinh	13	11
3	Xét nghiệm	11	7
4	Hình ảnh	16	11
5	Phục hồi chức năng	18	10
Tổng		522	376

2. Tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp

- Từ kết quả 376 mẫu khảo sát trực tiếp của các chuyên ngành tốt nghiệp có 347 cựu sinh viên trả lời “ đã có việc làm” chiếm tỷ lệ 92.3%, tỷ lệ cựu sinh viên được hỏi chưa tìm được việc làm chiếm 7.7%. Kết quả khảo sát cho thấy ngành Xét nghiệm có tỷ lệ việc làm cao hơn các ngành khác. Một số cựu sinh viên chưa xin được việc do nhiều lý do: đang mang thai hoặc sinh em bé nên nghỉ việc, nhảy việc chờ việc mới, học tiếng Nhật và tiếng Đức để đi lao động theo chương trình hợp tác xuất khẩu lao động ngành điều dưỡng của Việt Nam với các nước...

Bảng 2.1: Tình hình việc làm của sinh viên

TT	Ngành Đào tạo	Số lượng tốt nghiệp	Số lượng khảo sát	Đã có việc làm	Tỷ lệ (%)
ĐẠI HỌC					
1	Điều dưỡng	199	143	125	88.1
2	Xét nghiệm	109	86	83	96.5
3	Hình ảnh	69	44	41	93.2
4	Phục hồi chức năng	46	29	28	96.6
CAO ĐẲNG					
1	Điều dưỡng	41	35	35	100
2	Hộ sinh	13	11	10	90.9
3	Xét nghiệm	11	7	7	100
4	Hình ảnh	16	11	9	81.8
5	Phục hồi chức năng	18	10	9	90
Tổng		522	376	347	92.3

3. Thời gian tìm được việc làm

Trong tổng số 347 cựu sinh viên tham gia khảo sát đã tìm được việc làm, 71.6 % được hỏi trả lời “xin được việc trước 6 tháng tốt nghiệp”. Tỷ lệ này cho thấy những sinh viên của trường sau khi tốt nghiệp chịu khó tìm kiếm thông tin việc làm và nắm bắt cơ hội việc làm. Trong năm học vừa qua nhà trường đã tổ chức Hội nghị tư vấn việc làm và tạo điều kiện cho các đơn vị đến nhà trường tuyển dụng: Bệnh viện Vinmec, Bệnh viện chất lượng cao Thái Bình, Bệnh viện đa khoa Thiên Đức Hà Nội, Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ thương mại Từ Tâm – Phòng khám xương khớp cột sống ICCare, Công ty cổ phần phát triển nhân lực thương mại và du lịch chi nhánh Hà Nội... tạo điều kiện cho sinh viên tìm kiếm được việc làm ngay khi tốt nghiệp. Tỷ lệ sinh viên làm việc tại hệ thống y tế ngoài công lập chiếm 61.7% cao hơn khu vực nhà nước.

Bảng 3.1: Thời gian tìm được việc làm và làm việc trong hệ thống y tế

TT	Ngành Đào tạo	Số SVTN có việc làm	Có việc làm				Hệ thống y tế			
			Trước 6T sau TN	%	Trước 12T sau TN	%	Nhà nước	%	Tư nhân	%
Đại học										
1	Điều dưỡng	125	93	74.4	32	25.6	44	35.2	81	64.8
2	Xét nghiệm	83	56	67.5	27	32.5	34	41	49	59
3	Hình ảnh	41	31	75.6	10	24.4	23	56.1	18	43.9
4	Phục hồi chức năng	28	23	82.1	5	17.9	15	53.6	13	46.4
Cao đẳng										
1	Điều dưỡng	35	21	60	14	40	5	14.3	30	85.7
2	Hộ sinh	10	5	50	5	50	2	20	8	80
3	Xét nghiệm	7	4	57.1	3	42.9	4	57.1	3	42.9
4	Hình ảnh	9	7	77.8	2	22.2	3	33.3	6	66.7
5	Phục hồi chức năng	9	9	100	0		3	33.3	6	66.7
Tổng		347	249	71.6	98	28.4	133	38.3	214	61.7

4. Tự tạo việc làm và việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo

Trong số cựu sinh viên đã có việc làm có 218 cựu sinh viên tự tìm kiếm việc làm cho mình chiếm 62.8%, và 129 cựu sinh viên không tự tạo được việc làm chiếm 37.2%. Tỷ lệ cựu sinh viên tìm được việc làm đúng chuyên ngành đào tạo cao chiếm 92.5%, một số cựu sinh viên đang làm công việc khác như kinh doanh, làm việc tại các phòng khám nhưng không đúng chuyên ngành đào tạo, công nhân...

Bảng 4.1: Làm việc phù hợp với ngành ĐT và tự tạo được việc làm

TT	Khoa/Bộ môn	Số lượng SVTN có việc làm	SVTN có việc làm phù hợp với ngành ĐT				SVTN tự xin được việc làm	
			Có	%	Không	%	Số lượng	%
Đại học								
1	Điều dưỡng	125	109	87.2	16	12.8	87	69.6
2	Xét nghiệm	83	82	98.8	1	1.2	53	63.9
3	Hình ảnh	41	40	97.6	1	2.4	20	48.8
4	Phục hồi chức năng	28	26	92.9	2	7.1	19	67.9
Cao đẳng								
1	Điều dưỡng	35	31	88.6	4	11.4	22	62.9
2	Hộ sinh	10	10	100			4	40
3	Xét nghiệm	7	7	100			2	28.6
4	Hình ảnh	9	9	100			5	55.6
5	Phục hồi chức năng	9	7	77.8	2	22.2	6	66.7
Tổng		347	321	92.5	26	7.5	218	62.8

5. Mức thu nhập

Nhóm khảo sát chia 3 nhóm tương ứng với 3 khoản thu nhập để xử lý dữ liệu:

Nhóm 1: Thu nhập hàng tháng dưới 4 triệu

Nhóm 2: Thu nhập hàng tháng từ 4 triệu đến dưới 6 triệu

Nhóm 3: Thu nhập hàng tháng trên 6 triệu.

Kết quả khảo sát thể hiện ở cho thấy hầu hết cựu sinh viên có thu nhập từ 4 triệu đến dưới 6 triệu đồng/ tháng (48.1%) , một số sinh viên có thu nhập vượt trội trên 6 triệu đồng/tháng (26.2%) đặc biệt cao như ngành điều dưỡng chiếm 11% thu nhập trên 6 triệu/tháng, số cựu sinh viên có thu nhập thấp dưới 4 triệu đồng/ tháng thường là đang học việc, thử việc hoặc mới vào làm hợp đồng.

Một số cựu sinh viên chia sẻ kinh nghiệm tăng cơ hội tìm kiếm việc làm: Học thực hành kỹ năng lâm sàng tốt, cần thiết học kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp, tìm kiếm các thông tin tuyển dụng trên website...

6. Kết luận

Qua khảo sát cựu sinh viên về tình hình việc làm cho thấy:

- Tỷ lệ tìm được việc làm cao: 92.3%
- Xin được việc sau 6 tháng tốt nghiệp: 71.6%
- Tự tìm kiếm việc làm cho mình chiếm 62.8 %
- Làm việc phù hợp với ngành đào tạo có tỷ lệ cao chiếm 92.5%

Trên đây là kết quả khảo sát tình hình việc làm của cựu sinh viên tốt nghiệp năm 2016.

Trưởng trân trọng báo cáo. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CTQLSV.



HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Diệu Hằng